

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40 /2014/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Bình Dương tại Tờ trình số 45/TTr-STTTT ngày 30/10/2014 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 117/BC-STP ngày 09/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 71/2008/QĐ-UBND ngày 19/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ TTTT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND, TT.Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, H, TH; /
- Các cơ quan báo chí trong tỉnh;
- TTCE, Website tỉnh;
- Lưu VT, HC TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH** *h*



Lê Thanh Cung

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Bình Dương
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40/2014/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cơ quan hành chính nhà nước) theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước.

b) Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là người phát ngôn).

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn (sau đây gọi là người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Nếu người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này đi vắng không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo đề người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ủy quyền cho người có



trách nhiệm thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc cụ thể và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền, họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình và không được ủy quyền cho người khác.

2. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn theo Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước.

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực và khách quan.

c) Am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí.

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Các cá nhân thuộc các cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin định kỳ 1 tháng một lần về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Công thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trong tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về lĩnh vực hoạt động, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình, thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng, cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí trên Công thông tin điện tử của tỉnh và cập nhật thông tin trên Trang tin điện tử của cơ quan mình theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

b) Trường hợp cần thiết, cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản, thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng quý do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đồng chủ trì thực hiện hoặc tổ chức họp báo. Việc tổ chức họp báo phải đăng ký với Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Công thông tin điện tử của tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn không tổ chức họp báo định kỳ nhưng 06 tháng một lần phải cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của xã, phường, thị trấn trên Trang tin điện tử của huyện, thị xã, thành phố.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước nhằm công khai, minh bạch hóa thông tin và định hướng dư luận; về quan điểm và cách xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, của các cơ quan có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

b) Khi Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu phát ngôn hoặc cơ quan báo chí đề nghị cung cấp thông tin về các vụ việc, vấn đề, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước.



2. Khi có căn cứ xác định báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

3. Việc phát ngôn và tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường được thực hiện thông qua các hình thức sau:

a) Bằng văn bản hành chính (hoặc thông cáo báo chí) để gửi đến các cơ quan báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức; hoặc tổ chức họp báo, gặp mặt, trao đổi với cơ quan báo chí.

4. Trong trường hợp xảy ra vụ việc, vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp thì thực hiện như sau:

a) Vụ việc, vấn đề xảy ra thuộc thẩm quyền cấp huyện thì Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu.

b) Vụ việc, vấn đề xảy ra thuộc thẩm quyền cấp tỉnh thì sở, ban, ngành nào chịu trách nhiệm chính trong công tác quản lý nhà nước đối với vụ việc, vấn đề đó phải chủ động (hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan) phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu.

c) Với những vụ việc, vấn đề phức tạp, có ảnh hưởng lớn và tác động xấu đến xã hội sẽ do người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ cho sở, ban, ngành chịu trách nhiệm chính phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Khi có vụ việc, vấn đề xảy ra liên quan đến địa bàn, phạm vi quản lý của mình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin ban đầu theo thẩm quyền và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan hành chính phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước, kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính mình.

4. Xem xét hỗ trợ kinh phí (từ nguồn chi trong định mức khoán hàng năm) cho người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin cho báo chí của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn.

3. Phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan mình về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, trước khi phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí phải báo cáo, xin ý kiến người đứng đầu cơ quan mình về nội dung công bố.

5. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin phản ánh trên báo chí; thông báo bằng văn bản cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí, đồng thời, đề xuất các kiến nghị đảm bảo việc xử lý hiệu quả thông tin trên báo chí.

Điều 7. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn được từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

1. Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn.

2. Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

3. Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn.

Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Căn cứ vào Quy chế này, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành quy định cụ thể cho ngành, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 10. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan báo chí thực hiện Quy chế này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế của các cơ quan hành chính nhà nước, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

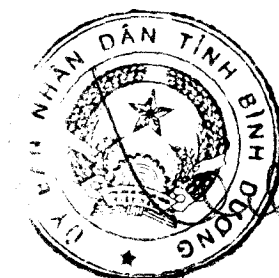
Điều 11. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Cung